

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2023/HSST
Ngày 08-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vui

Ông Võ Đức Thọ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/HSST ngày 01/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXX-HS ngày 24/6/2023 đối với các bị cáo

- Dương Thị H; Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1976 tại Hải Phòng.

Nơi thường trú: Ấp Lộc Bình 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H, sinh năm 1939(đã chết) và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1940(đã chết). Bị cáo có chồng và 02 người con; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 03/6/2021 bị xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 03/6/2021. Ngày 20/02/2023 bị cáo bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Văn D; Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1986 tại Thái Bình.

Nơi thường trú: Ấp 4, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ sửa điện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965. Bị cáo có vợ và 03 người con; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 20/02/2023 bị cáo bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyễn B**; Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1961 tại Quảng Trị.

Nơi thường trú: Ấp Tân Bình 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Võ Thị C (đã chết). Bị cáo có vợ và 03 người con; tiền án: không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/02/2023 bị cáo bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyễn Quang V**; Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1974 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi thường trú: Ấp Tân Bình 2, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948. Bị cáo có vợ và 02 người con; tiền án: không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/02/2023 bị cáo bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Vũ Văn G**; Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1968 tại Hà Nam.

Nơi thường trú: Ấp Tân Bình 1, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Vụ Thị T (đã chết). Bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án: không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 20/02/2023 bị cáo bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Dương Thị H là chủ của quán bán nước tại ấp Lộc Bình 1, xã Lộc Thành thường có nhiều người tụ tập uống nước. Sáng ngày 03/01/2023, do biết buổi tối sẽ diễn ra hai trận bóng đá giải AFF Cup cùng khung giờ là 19 giờ 30 phút là trận Việt Nam – Myanmar và trận Malaysia – Singapore. Khi gặp Nguyễn B, Vũ Văn G và Nguyễn Văn D đến uống nước thì H rủ B, G và D bắt cá độ bóng đá với H, ba người này đồng ý và nói H trước khi diễn ra trận đấu gửi tin nhắn tỉ lệ kèo cho B, G và D.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91, màu xanh đen lên mạng xem kèo tỉ lệ hai trận bóng, H nhắn tin tỉ lệ kèo cho B, G và D biết như sau:

+ Trận Việt Nam – Myanmar: Việt Nam kèo trên chấp 2,25 bàn thắng, bắt Việt Nam thắng 80% tiền, Myanmar kèo dưới thắng 95% tiền, thua đủ tiền. Tài xỉu cả trận là 3,25 bàn thắng; Hiệp 1 Việt Nam chấp 01 bàn thắng, ăn 75% tiền, bắt dưới Myanmar ăn 95% tiền thua đủ tiền, tài xỉu 1,5 bàn thắng, bắt xỉu ăn 85% tiền, bắt tài ăn 93% tiền, thua đủ tiền. Hiệp 2 Việt Nam kèo trên chấp 1,25 bàn thắng, bắt Việt Nam thắng 75% tiền, bắt Myanmar thắng 95% tiền, thua đủ tiền, tài xỉu là 1,75 bàn thắng, bắt tài, xỉu ăn đều 90% tiền.

+ Trận Malaysia – Singapore: Malaysia kèo trên chấp 0,75 bàn thắng, bắt kèo trên thắng 80 % tiền, bắt Singapore ăn 95% tiền, thua đủ tiền. Tài xỉu cả trận là 2,5 bàn thắng, xỉu ăn 80% tiền, Tài ăn 93% tiền, thua đủ tiền. Hiệp 1 Malaysia chấp 0,25 bàn bắt Malaysia ăn 78% tiền, bắt Singapore ăn 95% tiền, thua đủ tiền, Tài xỉu 01 bàn thắng, xỉu ăn 70% tiền, tài ăn 95% tiền, thua đủ. Hiệp 2 Malaysia kèo trên chấp 0,5 bàn thắng (kèo trên dưới đều ăn 90% tiền), tài xỉu là 1,25 bàn thắng (bắt tài, xỉu đều ăn 90% tiền).

Sau khi được nhắn tin tỉ lệ cá độ, B, G và D bắt độ như sau:

1. Trận Việt Nam – Myanmar: Kết quả hiệp 1 là Việt Nam dẫn trước 2 – 0 và kết thúc trận đấu Việt Nam thắng chung cuộc 3 – 0.

+ Hiệp 1: G bắt đội tuyển Việt Nam số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thắng H số tiền là $2.000.000đ \times 75\% \text{ tiền} = 1.500.000đ$ (một triệu năm trăm ngàn đồng); D bắt Tài là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) thắng H số tiền là $6.000.000đ \times 93\% = 5.580.000đ$ (năm triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng).

+ Hiệp 2: D bắt Xỉu là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) thắng H số tiền là $6.000.000đ \times 90\% = 5.400.000đ$ (năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ Cả trận: B bắt đội tuyển Việt Nam là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), B thắng H số tiền là $1.500.000đ \times 80\% \text{ tiền} = 1.200.000đ$ (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Trận này tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của H cùng B, G và D là: 2.000.000đ (tiền vốn G hiệp 1) + 1.500.000đ (tiền G thắng H hiệp 1) + 6.000.000đ (tiền vốn D

hiệp 1) + 5.580.000đ (tiền D thắng H hiệp 1) + 6.000.000đ (tiền vốn D hiệp 2) + 5.400.000đ (tiền D thắng H hiệp 2) + 1.500.000đ (tiền vốn B cả trận) + 1.200.000đ (tiền B thắng H cả trận) = 29.180.000đ (hai mươi chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

2. Trận Malaysia – Singapo: Kết quả Hiệp 1 là Malaysia dẫn trước 1 - 0 và kết thúc trận đấu Malaysia thắng chung cuộc 4 – 1.

+ Hiệp 1: D bắt Singapo là 5.000.000đ (năm triệu đồng) thì thua hết số tiền này.

+ Hiệp 2: G bắt độ đội tuyển Malaysia là 5.000.000đ (năm triệu đồng), G thắng H số tiền là 5.000.000đ x 90% = 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng); D bắt Tài là 3.000.000đ thì thắng H là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Trận này tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của H cùng G và D là: 5.000.000đ (tiền vốn D hiệp 1) + 5.000.000đ (tiền vốn G hiệp 2) + 4.500.000đ (tiền G thắng H hiệp 2) + 3.000.000đ (tiền vốn D hiệp 2) + 2.700.000đ (tiền D thắng H hiệp 2) = 20.200.000đ (hai mươi triệu hai trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, do có quan hệ quen biết với B và trước đó có rủ nhau tối ngày 03/01/2023 sẽ bắt độ bóng đá cùng nhau nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, Nguyễn Quang V, sinh năm: 1974, HKTT: ấp Tân Bình 2, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh lên mạng xem kèo và gửi tin nhắn tỉ lệ đặt cược hai trận Việt Nam – Myanmar và trận Malaysia – Singapore cho B. Đồng thời, B cũng gửi tỉ lệ kèo mà được H gửi sang cho V. Sau đó, B nhắn tin bắt độ với V số tiền là 4.000.000đ cho đội tuyển Malaysia trong cả trận đấu với tỉ lệ thắng là 80% tiền cược. Kết quả trận bóng Malaysia thắng tỉ số 4 -1, B thắng V số tiền là 4.000.000đ x 80% (tỉ lệ thắng) = 3.200.000đ. Trận này số tiền sử dụng để đánh bạc giữa B và V là 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Sáng ngày 04/01/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Nguyễn B tham gia cá độ bóng đá. Công an xã Lộc Thành đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn B và đưa về trụ sở làm việc. Sau khi kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn B có hành vi đánh bạc với số tiền sử dụng để đánh bạc trên 5.000.000đ (năm triệu đồng), Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã Lộc Thành tiến hành làm việc với Nguyễn B, Dương Thị H, Nguyễn Quang V và Vũ Văn G. Tại Cơ quan Công an, B, H, G và V đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như đã nêu trên.

Ngày 16/01/2023, Nguyễn Văn D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cá độ đá bóng như đã nêu trên.

Toàn bộ số tiền thắng thua những người chơi đánh bạc chưa thanh toán tiền thắng – thua các trận cá cược bóng đá với nhau.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A91, màu xanh đen số IMEI 1: 860154042215370, IMEI 2: 860154042215362, bên trong có sim Viettel số “0364828486” và “0966048485” của Dương Thị H;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, số IMEI 1: 860646040716515, IMEI 2: 860646040716507, bên trong có sim Viettel số “0987794769” của Nguyễn B;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03, số IMEI 1: 353151330171863, IMEI 2: 35438610171886, bên trong có sim Viettel số “0984736220” của Nguyễn Quang V;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo số IMEI 1: 868784034923854, IMEI 2: 86874034923847 của Vũ Văn G.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus số IMEI: 353812084204941 của Nguyễn Văn D.

- Tất cả các điện thoại trên là công cụ các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc (cá độ bóng đá).

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo: Dương Thị H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V, Nguyễn B, Vũ Văn G về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

+ Bị cáo Dương Thị H phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Dương Thị H từ 22 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án là 1.000.000 đồng/ 1 tháng.

+Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 20 đến 22 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án là 1.000.000 đồng/ 1 tháng.

+Bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án là 500.000 đồng/ 1 tháng.

+Bị cáo Nguyễn B phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn B từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án là 500.000 đồng/ 1 tháng.

+Bị cáo Vũ Văn G phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Vũ Văn G từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án là 500.000 đồng/ 1 tháng.

-Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A91, màu xanh đen số IMEI 1: 860154042215370, IMEI 2: 860154042215362 của Dương Thị H;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, số IMEI 1: 860646040716515, IMEI 2: 860646040716507 của Nguyễn B;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03, số IMEI 1: 353151330171863, IMEI 2: 35438610171886 của Nguyễn Quang V;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo số IMEI 1: 868784034923854, IMEI 2: 86874034923847 của Vũ Văn G.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus số IMEI: 353812084204941 của Nguyễn Văn D.

Các điện thoại trên là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc (cá độ bóng đá) nên cần tịch thu bán đấu giá xung quỹ nhà nước.

Truy thu của bị cáo Dương Thị H số tiền 20.880.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang V số tiền 3.200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn B số tiền 5.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Vũ Văn G số tiền 7.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Tất cả các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay các bị cáo khai nhận sáng ngày 03/01/2023, do biết buổi tối sẽ diễn ra hai trận bóng đá giải AFF Cup cùng khung giờ là 19 giờ 30 phút là trận Việt Nam – Myanmar và trận Malaysia – Singapore. Khi gặp Nguyễn B, Vũ Văn G và Nguyễn Văn D đến uống nước thì H rủ B, G và D bắt cá độ bóng đá với H, ba người này đồng ý và nói H trước khi diễn ra trận đấu gửi tin nhắn tỉ lệ kèo cho B, G và D. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91, màu xanh đen lên mạng xem kèo tỉ lệ hai trận bóng, H nhắn tin tỉ lệ kèo cho B, G và D biết như sau:

+ Trận Việt Nam – Myanmar: Việt Nam kèo trên chấp 2,25 bàn thắng, bắt Việt Nam thắng 80% tiền, Myanmar kèo dưới thắng 95% tiền, thua đủ tiền. Tài xỉu cả trận là 3,25 bàn thắng; Hiệp 1 Việt Nam chấp 01 bàn thắng, ăn 75% tiền, bắt dưới Myanmar ăn 95% tiền thua đủ tiền, tài xỉu 1,5 bàn thắng, bắt xỉu ăn 85% tiền, bắt tài ăn 93% tiền, thua đủ tiền. Hiệp 2 Việt Nam kèo trên chấp 1,25 bàn thắng, bắt Việt Nam thắng 75% tiền, bắt Myanmar thắng 95% tiền, thua đủ tiền, tài xỉu là 1,75 bàn thắng, bắt tài, xỉu ăn đều 90% tiền.

+ Trận Malaysia – Singapo: Malaysia kèo trên chấp 0,75 bàn thắng, bắt kèo trên thắng 80 % tiền, bắt Singapo ăn 95% tiền, thua đủ tiền. Tài xỉu cả trận là 2,5 bàn thắng, xỉu ăn 80% tiền, Tài ăn 93% tiền, thua đủ tiền. Hiệp 1 Malaysia chấp 0,25 bàn bắt Malaysia ăn 78% tiền, bắt Singapo ăn 95% tiền, thua đủ tiền, Tài xỉu 01 bàn thắng, xỉu ăn 70% tiền, tài ăn 95% tiền, thua đủ. Hiệp 2 Malaysia kèo trên chấp 0,5 bàn thắng (kèo trên dưới đều ăn 90% tiền), tài xỉu là 1,25 bàn thắng (bắt tài, xỉu đều ăn 90% tiền).

Sau khi được nhắn tin tỉ lệ cá độ, B, G và D bắt độ như sau:

1. Trận Việt Nam – Myanmar: Kết quả hiệp 1 là Việt Nam dẫn trước 2 – 0 và kết thúc trận đấu Việt Nam thắng chung cuộc 3 – 0.

+ Hiệp 1: G bắt đội tuyển Việt Nam số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thắng H số tiền là 2.000.000đ x 75% tiền = 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng); D bắt Tài là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) thắng H số tiền là 6.000.000đ x 93% = 5.580.000đ (năm triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng).

+ Hiệp 2: D bắt Xiu là 6.000.000đ (sáu triệu đồng) thắng H số tiền là 6.000.000đ x 90% = 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ Cả trận: B bắt đội tuyển Việt Nam là 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), B thắng H số tiền là 1.500.000đ x 80% tiền = 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Trận này tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của H cùng B, G và D là: 2.000.000đ (tiền vốn G hiệp 1) + 1.500.000đ (tiền G thắng H hiệp 1) + 6.000.000đ (tiền vốn D hiệp 1) + 5.580.000đ (tiền D thắng H hiệp 1) + 6.000.000đ (tiền vốn D hiệp 2) + 5.400.000đ (tiền D thắng H hiệp 2) + 1.500.000đ (tiền vốn B cả trận) + 1.200.000đ (tiền B thắng H cả trận) = 29.180.000đ (hai mươi chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

2. Trận Malaysia – Singapo: Kết quả Hiệp 1 là Malaysia dẫn trước 1 - 0 và kết thúc trận đấu Malaysia thắng chung cuộc 4 – 1.

+ Hiệp 1: D bắt Singapo là 5.000.000đ (năm triệu đồng) thì thua hết số tiền này.

+ Hiệp 2: G bắt đội tuyển Malaysia là 5.000.000đ (năm triệu đồng), G thắng H số tiền là 5.000.000đ x 90% = 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng); D bắt Tài là 3.000.000đ thì thắng H là 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Trận này tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của H cùng G và D là: 5.000.000đ (tiền vốn D hiệp 1) + 5.000.000đ (tiền vốn G hiệp 2) + 4.500.000đ (tiền G thắng H hiệp 2) + 3.000.000đ (tiền vốn D hiệp 2) + 2.700.000đ (tiền D thắng H hiệp 2) = 20.200.000đ (hai mươi triệu hai trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, do có quan hệ quen biết với B và trước đó có rủ nhau tối ngày 03/01/2022 sẽ bắt độ bóng đá cùng nhau nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, Nguyễn Quang V, sinh năm: 1974, HKTT: ấp Tân Bình 2, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh lên mạng xem kèo và gửi tin nhắn tỉ lệ đặt cược hai trận Việt Nam – Myanmar và trận Malaysia – Singapore cho B. Đồng thời, B cũng gửi tỉ lệ kèo mà được H gửi sang cho V. Sau đó, B nhắn tin bắt độ với V số tiền là 4.000.000đ cho đội tuyển Malaysia trong cả trận đấu với tỉ lệ thắng là 80% tiền cược. Kết quả trận bóng Malaysia thắng tỉ số 4 -1, B thắng V số tiền là 4.000.000đ x 80% (tỉ lệ thắng) = 3.200.000đ. Trận này số tiền sử dụng để đánh bạc giữa B và V là 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và vật chứng thu được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 03/01/2023 tại xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, các bị cáo Dương Thị H, Nguyễn B, Vũ Văn G, Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V có hành vi cá độ bóng đá (đánh bạc), cụ thể như sau:

Dương Thị H đã cá độ bóng đá với Nguyễn B, Vũ Văn G và Nguyễn Văn D trận bóng đá Việt Nam – Myanma là với số tiền 29.180.000đ (hai mươi chín triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) và trận Malaysia – Singapo là 20.200.000đ (hai mươi triệu hai trăm ngàn đồng).

Vũ Văn G cá độ bóng đá với Dương Thị H với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc trận Malaysia – Singapo là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm ngàn đồng).

Nguyễn Văn D cá độ bóng đá với Dương Thị H với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc trận Malaysia – Singapo là 10.700.000đ (mười triệu bảy trăm ngàn đồng) và trận Việt Nam – Myanma là 22.980.000đ (hai mươi hai triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

Nguyễn B và Nguyễn Quang V cá độ bóng đá với nhau với tổng số tiền trận Malaysia – Singapore là 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm ngàn đồng).

Hành vi của các bị cáo Dương Thị H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V, Nguyễn B, Vũ Văn G đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng. Hành vi của các bị cáo là tảo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương được luật pháp bảo vệ.

Khi thực hiện hành vi đánh bạc các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn biến tài sản của người khác thành tài sản riêng của mình mà không phải lao động nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt

nghiêm trọng xứng với hành vi của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Dương Thị H đã cá độ với các bị cáo Nguyễn B, Vũ Văn G, Nguyễn Văn D trong trận bóng đá Việt Nam – Miamar tổng số tiền dùng để đánh bạc là 29.180.000đ và trận bóng đá Malaysia – Singapo là 20.200.000đ. Do đó bị cáo H phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D cá độ bóng đá với bị cáo Dương Thị H trong trận Việt Nam – Miamar là 22.980.000đ và trong trận Malaysia – Singapo là 10.700.000đ. Do đó bị cáo D phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn G cá độ bóng đá với bị cáo Dương Thị H trong trận Malaysia – Singapo là 9.500.000đ. Do đó bị cáo G phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo B cá độ bóng đá với bị cáo Nguyễn Quang V trong trận Malaysia – Singapo là 7.200.000đ. Do đó bị cáo B và bị cáo V phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi của mình đã thực hiện.

Đối với hành vi cá độ bóng đá trong trận đấu giữa Việt Nam với Myanmar của bị cáo G với bị cáo H với số tiền dùng để đánh bạc là 3.500.000 đồng (trong đó bị cáo G 2.000.000 đồng) chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo G, tuy nhiên Công an huyện Lộc Ninh chưa truy thu số tiền 2.000.000 đồng của bị cáo G dùng để cá độ bóng đá nên cần phải truy thu sung quỹ nhà nước.

Đối với hành vi cá độ bóng đá trong trận đấu giữa Việt Nam với Myanmar của bị cáo B với bị cáo H với số tiền dùng để đánh bạc là 2.700.000 đồng (trong đó bị cáo B 1.500.000 đồng) chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo B, tuy nhiên Công an huyện Lộc Ninh chưa truy thu số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo B dùng để cá độ bóng đá nên cần phải truy thu sung quỹ nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Dương Thị H và Nguyễn Văn D có tình tiết tăng nặng là Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ

luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo Nguyễn B, Nguyễn Quang V và Vũ Văn G không có tình tiết tăng nặng.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn B, Nguyễn Quang V và Vũ Văn G phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra ngày 16/01/2023, bị cáo Nguyễn Văn D đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cá độ đá bóng như đã nêu, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị áp dụng tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A91, màu xanh đen số IMEI 1: 860154042215370, IMEI 2: 860154042215362, bên trong có sim Viettel số “0364828486” và “0966048485” của Dương Thị H;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, số IMEI 1: 860646040716515, IMEI 2: 860646040716507, bên trong có sim Viettel số “0987794769” của Nguyễn B;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03, số IMEI 1: 353151330171863, IMEI 2: 35438610171886, bên trong có sim Viettel số “0984736220” của Nguyễn Quang V;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo số IMEI 1: 868784034923854, IMEI 2: 86874034923847 của Vũ Văn G.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus số IMEI: 353812084204941 của Nguyễn Văn D.

Các điện thoại trên là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc (cá độ bóng đá) nên cần tịch thu bán đấu giá xung quỹ nhà nước.

+Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc cá độ bóng đá cần phải truy thu sung quỹ nhà nước gồm:

Truy thu của bị cáo Dương Thị H số tiền 20.880.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang V số tiền 3.200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn B số tiền 5.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Vũ Văn G số tiền 7.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Dương Thị H phạm tội “đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Dương Thị H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng của bị cáo H trong thời gian chấp hành án là: 1.000.000 (một triệu) đồng/ 1 tháng.

Giao bị cáo H về Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo H.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo H phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ

Bị cáo H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật Thi hành án Hình Sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng của bị cáo D trong thời gian chấp hành án là 1.000.000 (một triệu) đồng/ 1 tháng.

Giao bị cáo D về Ủy ban Nhân dân xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân xã Lộc Điền nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo D.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo D phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ

Bị cáo D phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật Thi hành án Hình Sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn B phạm tội “đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Nguyễn B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng của bị cáo B trong thời gian chấp hành án là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/ 1 tháng.

Giao bị cáo B về Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo B.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo B phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ

Bị cáo Bường phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật Thi hành án Hình Sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng của bị cáo V trong thời gian chấp hành án là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/ 1 tháng.

Giao bị cáo Vinh về Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo V.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo V phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ

Bị cáo V phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật Thi hành án Hình Sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn G phạm tội “đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Vũ Văn G 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ tiền thu nhập hàng tháng của bị cáo G trong thời gian chấp hành án là 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/ 1 tháng.

Giao bị cáo G về Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban Nhân dân xã Lộc Thành nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Gia đình bị cáo G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo G.

Trong thời gian chấp hành án bị cáo G phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ

Bị cáo G phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại luật Thi hành án Hình Sự.

2/ Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu bán hóa giá sung vào ngân sách nhà nước

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A91, màu xanh đen số IMEI 1: 860154042215370, IMEI 2: 860154042215362 của Dương Thị H;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, số IMEI 1: 860646040716515, IMEI 2: 860646040716507 của Nguyễn B;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03, số IMEI 1: 353151330171863, IMEI 2: 35438610171886 của Nguyễn Quang V;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo số IMEI 1: 868784034923854, IMEI 2: 86874034923847 của Vũ Văn G.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus số IMEI: 353812084204941 của Nguyễn Văn D.

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 000699614, quyền số:0140 ngày 03/7/2023.

Truy thu của bị cáo Dương Thị H số tiền: 20.880.000 đồng để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền: 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang V số tiền: 3.200.000 đồng để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Nguyễn B số tiền: 5.500.000 đồng để sung quỹ nhà nước

Truy thu của bị cáo Vũ Văn G số tiền: 7.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước

3/ Về án phí:

Căn cứ vào điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quốc Tú